

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN COINS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN COINS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM COINS INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VNCIAD.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107989717

3. Ngày thành lập: 13/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 20, ngõ 305 đường Cổ Nhuế, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0888365999

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
2.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý; - Môi giới;	4610
4.	Bán buôn gạo	4631
5.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652(Chính)
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
8.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
9.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
10.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
11.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
12.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
13.	Bốc xếp hàng hóa	5224
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
15.	Chuyên phát	5320
16.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
17.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
18.	Đại lý du lịch	7911

19.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; - Nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;	8299
21.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn chuyển giao công nghệ;	7490
22.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
23.	In ấn	1811
24.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
25.	Sao chép bản ghi các loại Chi tiết: - Sao chép băng, đĩa hát, đĩa compact và băng máy từ các bản gốc; - Sao chép băng, đĩa từ, băng video phim và các ấn phẩm video từ các bản gốc; - Sao chép các phần mềm và dữ liệu sang đĩa, băng từ các bản gốc;	1820
26.	Điều hành tua du lịch	7912
27.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Khắc phục sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm;	6209
28.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: - Hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê, dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động có liên quan như: hoạt động cho thuê riêng như cho thuê trang Web, dịch vụ truyền suốt hoặc cho thuê ứng dụng, cung cấp các dịch vụ ứng dụng thiết bị mainframe phân thời cho khách hàng. Hoạt động xử lý dữ liệu bao gồm xử lý hoàn chỉnh và báo cáo các kết quả đầu ra cụ thể từ các dữ liệu do khách hàng cung cấp hoặc nhập tin và xử lý dữ liệu tự động.	6311
29.	Cổng thông tin	6312
30.	Sản xuất xe có động cơ	2910
31.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
32.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
33.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
34.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
35.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021

36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	5223
38.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
39.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
40.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
41.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
44.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
45.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
46.	Xuất bản phần mềm	5820
47.	Lập trình máy vi tính	6201
48.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHÚ HUNG	Số 2, ngõ 18, đường Đình Thôn, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	920.700	9.207.000.000	93,000	0107928390	
			Tổng số	920.700	9.207.000.000	93,000		
2	ĐÀO VĂN HOÀNG	Xóm 9, Xã Mỹ Sơn, Huyện Đô Lương, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.690	306.900.000	3,100	186936245	
			Tổng số	30.690	306.900.000	3,100		

